

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG NGHỆ MAY TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 405 /QĐ-CDKTKT ngày 20 tháng 07 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Công nghệ may trình độ cao đẳng là ngành, nghề nhằm đáp ứng nhu cầu may mặc của con người với những sản phẩm đa dạng được thực hiện từ quá trình nghiên cứu thiết kế mẫu sản xuất, cắt, may, hoàn thiện... thông qua hệ thống tổ chức quản lý sản xuất theo dây chuyền công nghiệp, đảm bảo về tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Người làm ngành, nghề Công nghệ may có thể trực tiếp làm các vị trí trong doanh nghiệp từ thiết kế mẫu sản xuất, xây dựng tài liệu kỹ thuật, may mẫu, triển khai sản xuất, tham gia hoặc điều hành các công đoạn may dây chuyền, kiểm tra chất lượng toàn diện nhằm đảm bảo về tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm. Nhiệm vụ chính của ngành, nghề là: Thiết kế mẫu sản xuất, tổ chức triển khai sản xuất đảm bảo về các tiêu chuẩn của sản phẩm.

Ngành, nghề Công nghệ may thực hiện trong điều kiện môi trường chuyên nghiệp với trang thiết bị máy móc hiện đại như: Máy may điện tử, máy ép mex công nghiệp, thiết bị là hiện đại, phần mềm thiết kế, nháy mẫu, giác sơ đồ tự động... đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng, yêu cầu khắt khe của thị trường.

2. Kiến thức

2.1. Kiến thức đại cương

- Biết được các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất trong học tập, rèn luyện, lao động và các hoạt động khác;
- Biết được các kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản;
- Biết được các kiến thức về ngoại ngữ cơ bản

2.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Phân tích được đặc điểm hình dáng, kết cấu sản phẩm thông qua mẫu hình ảnh, tài liệu kỹ thuật, sản phẩm mẫu;
- Phân tích được đặc điểm hình dáng, nhân trắc cơ thể người, tạo được bộ rập để ứng dụng vào thiết kế trang phục;
- Trình bày được các nguyên tắc đảm bảo an toàn điện trong lao động sản xuất



- Trình bày được quy trình vận hành các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động, dụng cụ may công nghiệp;
- Trình bày được các kiến thức mỹ thuật cơ bản trong lĩnh vực may mặc, nguyên tắc phối màu trang phục
- Phân tích được quy trình, phương pháp kiểm tra chất lượng sản phẩm may;

2.3. Kiến thức chuyên ngành

- Phân tích được các điều kiện cần thiết cho quá trình thiết kế, may mẫu, thiết kế và triển khai sản xuất;
- Phân tích được các đặc điểm, tính chất, cách bảo quản nguyên vật liệu may;
- Phân tích được quy trình xây dựng tài liệu kỹ thuật;
- Trình bày được phương pháp xây dựng định mức nguyên phụ liệu;
- Phân tích được quy trình tính định mức tiêu hao nguyên phụ liệu, lập bảng màu;
- Phân tích được quy trình thiết kế dây chuyền và triển khai dây chuyền sản xuất;
- Trình bày được quy trình may mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất;
- Phân tích được quy trình quản lý tổ sản xuất và giải quyết các sự cố trên chuyền;
- Trình bày được quy trình thiết kế mẫu ráp, mẫu triển khai sản xuất trên giấy, manơcanh, phần mềm thiết kế;
- Trình bày được phương pháp nhảy mẫu giữa các cỡ, giác và in sơ đồ trên máy tính;
- Phân tích được các dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế ráp, may mẫu, thiết kế, triển khai dây chuyền sản xuất;
- Phân tích được các sự cố trong quá trình thiết kế mẫu sản xuất, may mẫu, xây dựng tài liệu kỹ thuật, thiết kế dây chuyền, triển khai sản xuất, quản lý tổ sản xuất, may dây chuyền và giác sơ đồ;
- Trình bày được các quy trình sản xuất dây chuyền Lean;
- Trình bày được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;

3. Kỹ năng

3.1. Kỹ năng cứng

- Sử dụng thành thạo các thiết bị may, thiết bị tự động, bán tự động dụng cụ, cỡ gá may công nghiệp;
- Thiết kế được từ sản phẩm đơn giản đến cao cấp bằng phương pháp thiết kế trên giấy, manơcanh;
- Nhảy mẫu chính xác giữa các cỡ từ sản phẩm đơn giản đến cao cấp;
- Khai thác tốt các phần mềm phục vụ trong ngành may: Thiết kế, nhảy mẫu và giác sơ đồ trên máy tính;
- Xây dựng được tài liệu kỹ thuật may, trải vải cắt bán thành phẩm, ủi ép, giặt mài làm sạch và bao gói hòm hộp và định mức tiêu hao nguyên phụ liệu;
- Ứng dụng được một số công nghệ wash, in, nhuộm trên mặt hàng may mặc
- Lập được bảng màu, quy trình may sản phẩm;
- Thiết kế và triển khai được dây chuyền sản xuất;

- May mẫu chế thử, mẫu đối và mẫu triển khai sản xuất đúng quy trình đạt yêu cầu kỹ thuật;
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm may, nguyên phụ liệu đầu vào, trải vải cắt bán thành phẩm, ủi ép, hoàn thiện đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật;
- Quản lý tốt tổ sản xuất và giải quyết được các sự cố trên chuyền;
- Xử lý được các dạng sai hỏng trong quá trình thiết kế rập, may mẫu, thiết kế, triển khai dây chuyền sản xuất;
- Xử lý được các sự cố trong quá trình thiết kế mẫu sản xuất, may mẫu, xây dựng tài liệu kỹ thuật, thiết kế dây chuyền, triển khai sản xuất, quản lý tổ sản xuất, may dây chuyền và giác sơ đồ;
- Ứng dụng được một số công nghệ wash, in, nhuộm trên mặt hàng may mặc;
- Thiết kế được phụ kiện thời trang phù hợp với trang phục;
- Ứng dụng được phần mềm Clo 3D vào thiết kế được trang phục từ cơ bản đến biến kiểu thời trang.
- Triển khai được quy trình sản xuất dây chuyền Lean;
- Triển khai được quy trình áp dụng 5S trong công đoạn, vị trí thực hiện;
- Ghi được nhật ký cũng như báo cáo công việc, tiến độ công việc;

3.2. Kỹ năng mềm

- Ứng dụng được tiếng Anh vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Giao tiếp hiệu quả; giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, làm việc nhóm và quản lý thời gian hiệu quả; thích nghi với môi trường làm việc trong tương lai.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tự tin trong giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm;
- Có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, phân tích xử lý công việc từ các bộ phận;
- Có khả năng nghiên cứu, nhạy bén cập nhật kiến thức mới vào quá trình thực hiện công việc;
- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Chấp hành nghiêm quy định về bảo hộ lao động, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy;
- Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Nhân viên thiết kế mẫu sản xuất;
- Nhân viên may mẫu;

- Nhân viên may dây chuyên;
- Nhân viên giác sơ đồ;
- Nhân viên xây dựng tài liệu kỹ thuật;
- Nhân viên thiết kế dây chuyền sản xuất;
- Nhân viên kiểm tra chất lượng;
- Nhân viên kỹ thuật triển khai sản xuất
- Nhân viên quản lý tổ sản xuất.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Công nghệ may, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Dương Văn Thanh Cần

**TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
&NCKH**

Lê Thị Hiền

Lê Thị Hiền

P. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Tài Bình